

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST

Ngày: 16 - 9 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Lại Xuân Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

*- Thư ký phiên toà:* ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

**- Hoàng Hữu Đ** - sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn BT, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu P và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2020 đến ngày 14/5/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1995, có mặt;

2. Anh Nguyễn Tiến L - sinh năm 1996, có mặt;

Cùng nơi cư trú: thôn BT, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định.

3. Anh Phạm Văn T1 - sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn CĐ, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

**\* Người làm chứng:** ông Bùi Văn K - sinh năm 1973; vắng mặt.

**\* Người chứng kiến:** anh Đào Văn H - sinh năm 1982; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/5/2020, tại trước cửa nhà nghỉ Khánh Hạnh thuộc thôn Phú Gia, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng Công an xã Thanh Nguyên đã phát hiện, bắt quả tang Hoàng Hữu Đ cất giấu trái phép trên người 01 (một) túi ma túy. Quá trình điều tra Đ khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 08/5/2020, Đ đang ở quán của Nguyễn Tiến L thì L bảo Đ: “*Ông xuống cầu Bo lấy đồ cho tôi*”; hiểu ý L nói xuống khu vực cầu Bo thuộc huyện YY, tỉnh Nam Định để lấy ma túy cho L, nên Đ đồng ý. Sau đó, Đ lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius RC BKS 18D1-24... để tại quán của L rồi một mình đi xuống khu vực cầu Bo. Khi đến cầu Bo, Đ dùng điện thoại di động gọi cho L nói: “*Tôi đến nơi rồi, ông bảo ông kia mang ra đây*”, thì L trả lời: “*Ông chờ tý*”. Đ chờ khoảng 10 phút thì có một người đàn ông mặc áo chống nắng, đeo kính và đeo khẩu trang kín mặt điều khiển xe mô tô đến gặp Đ (Đ không biết lai lịch và không nhớ biển kiểm soát chiếc xe mô tô người này điều khiển). Người đàn ông hỏi Đ: “*Có phải em của L không?*”; biết là người bán ma túy, nên Đ trả lời: “*Ừ*”. Người đàn ông đưa cho Đ một túi nilon màu trắng có viền mép màu đỏ, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Biết đây là ma túy, nên Đ cầm và bỏ vào túi quần trước bên phải đang mặc, còn người đàn ông kia đi đâu Đ không biết. Lấy được ma túy, Đ gọi điện thoại lại cho L và nói: “*Tôi lấy được hàng rồi*”, thì L trả lời: “*Ông gọi cho anh T1 rồi cầm 3.200.000 đồng về*”. Hiểu ý L bảo mang ma túy vừa lấy được bán cho T1 (T1 còn gọi là T1 T nhà ở thôn CĐ, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam), nên Đ điều khiển xe mô tô quay về. Trên đường về, Đ nhận được điện thoại của T1 hỏi Đ: “*Đi đến đâu rồi?*”, Đ trả lời: “*Em đi qua nhà nghỉ Thế Cường rồi*”, thì T1 bảo: “*Mang lên nhà nghỉ Khánh Hạnh cho anh*”. Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô mang gói ma túy đi đến trước cửa nhà nghỉ Khánh Hạnh thì Đ dừng xe và gọi điện thoại cho T1 nói: “*Em đang đứng đợi ở dưới*”, rồi Đ tắt máy xe đứng đợi T1. Trong lúc Đ đứng đợi T1 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

\* *Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:* thu tại túi quần trước bên phải của Đ đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín, mép dán có viền màu đỏ, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu tại tay trái của Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-sirius RC BKS 18D1-24... màu đỏ-đen.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Hữu Đ tại thôn BT, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 71/PC09-MT ngày 12/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu chất dạng tinh thể màu*

trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,640g (ba phẩy sáu trăm bốn mươi gam), loại: Methamphetamine”.

\* Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius RC BKS 18D1-25....

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSTL ngày 13/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Hoàng Hữu Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**\* Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Hoàng Hữu Đ từ 36 đến 48 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

- Bị cáo Hoàng Hữu Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Tiến L không thừa nhận việc nhờ Đ đi lấy ma túy như Đ khai báo; anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu, đề nghị gì.

**NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Hoàng Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/5/2020, tại trước cửa nhà nghỉ Khánh Hạnh thuộc thôn Phú Gia, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Hoàng Hữu Đ đang cất giấu trái phép 3,640 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán, thì bị tố

công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Nguyên phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hoàng Hữu Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khối lượng Methamphetamine mà bị cáo mua bán là dưới 05 gam. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Hoàng Hữu Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Tiến L và Phạm Văn T1: quá trình điều tra, L chỉ thừa nhận việc nhờ Đ đến nhà nghỉ Khánh Hạnh (do ông Bùi Văn K làm chủ) đòi số tiền 1.800.000 đồng mà ông K nợ tiền nhân viên của L, còn T1 thừa nhận việc gọi điện cho Đ để hỏi còn nhân viên hay không; cả L và T1 đều không thừa nhận việc mua bán ma túy. Tiến hành đối chất giữa Đ với L và T1 nhưng L và T1 đều phủ nhận lời khai của Đ. Ngoài lời khai của Đ thì không còn chứng cứ, tài liệu nào khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ và người bán ma túy: Hoàng Hữu Đ khai nhận số ma túy trên do Đ lấy của một người đàn ông ở khu vực cầu Bo thuộc huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Đ không biết lai lịch và không nhớ biển kiểm soát chiếc xe mô tô người đàn ông này điều khiển. Ngoài lời khai của Đ, thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ nguồn gốc số ma túy cũng như người đã bán ma túy cho Đ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định là loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; nay cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của Hoàng Hữu Đ: quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của Đ, Đ đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius RC mang BKS 18D1-25...: quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T. Do anh T là bạn của L và Đ, nên anh T thường xuyên để chiếc xe này cùng chìa khóa xe ở quán của L, nếu ai có nhu cầu sử dụng thì tự lấy đi. Việc Đ sử dụng chiếc xe này đi mua bán ma túy vào ngày 08/5/2020, anh T hoàn toàn không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh T là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

**1. Tuyên bố:** bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 08/5/2020.

**2. Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 71/PC09-MT; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/8/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

**3. Án phí:** bị cáo Hoàng Hữu Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo đối với bản án:** bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Xuân Cảnh**